

TỔNG CÔNG TY CP XNK VÀ XD
VIỆT NAM - VINACONEX
CÔNG TY CP VINACONEX 6
-----oOo-----

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
-----oOo-----

Hà nội, ngày 20 tháng 4 năm 2012



VINACONEX6

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011

1. Tên công ty: **Công ty cổ phần Vinaconex 6**
2. Tên giao dịch quốc tế: Vinaconex 6 joint stock company
3. Vốn điều lệ: 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng)
4. Vốn thực góp: 80.000.000.000 đồng (Tám mươi tỷ đồng)
5. Địa chỉ: Tầng 5 – Tòa nhà 29T2, phố Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hoà, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.
6. Điện thoại: 04.62513454 Fax: 04.62513156
7. Wepsite: www.Vinaconex6.com.vn E-mail: Vinaconex6@hn.vnn.vn
8. Mã cổ phiếu: VC6
9. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 8.000.000 cp

I. Lịch sử hoạt động của Công ty:

1. Những sự kiện quan trọng

Việc thành lập:

Ngày 06/8/1991 Công ty xây dựng số 6 – Vinasico – Doanh nghiệp Nhà nước, tiền thân là Xí nghiệp xây dựng số 2 – Công ty xây dựng số 2 tại Irắc thuộc Vinaconex chính thức được thành lập theo Quyết định số 419 BXD/TCLĐ của Bộ trưởng Bộ Xây dựng;

Theo ý kiến của Thủ tướng Chính Phủ cho phép thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước tại Thông báo số 120/TB ngày 24/4/1993. Ngày 05/5/1993 Công ty được thành lập lại theo quyết định số 168A/BXD-TCLĐ; mang tên Công ty xây dựng số 6, trực thuộc Tổng công ty XNKXD Việt Nam – Bộ xây dựng;

Ngày 30/06/2000 theo quyết định số 890/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ xây dựng, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần.

Chuyển đổi sở hữu:

Ngày 30/06/2000 theo quyết định số 890/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ xây dựng, Công ty chính thức chuyển đổi thành Công ty cổ phần, tên giao dịch Công ty cổ phần Vinaconex 6

Niêm yết:

Để phát triển bền vững và toàn diện Công ty đồng thời thực hiện việc minh bạch về tài chính, sản xuất kinh doanh trong Doanh nghiệp và theo nguyện vọng của các cổ đông, ngày 28/01/2008 cổ phiếu của Công ty chính thức giao dịch phiên đầu tiên tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch VC6 theo quyết định số 23/QĐ-TTGDHN ngày 18/01/2008 của Giám đốc Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội về việc chấp thuận niêm yết cổ phiếu.

2. Quá trình phát triển:

Công ty hoạt động theo giấy chứng nhận ĐKKD số 0103000087 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 17/07/2000, đăng ký thay đổi lần thứ 6 ngày 22/12/2011.

2.1. Ngành nghề kinh doanh:

- Nhận thầu xây lắp các công trình dân dụng và công nghiệp, công trình kỹ thuật hạ tầng, các khu đô thị và khu công nghiệp, thi công các loại nền móng, công trình có quy mô lớn, các công trình đường giao thông, cầu, đường bộ, các công trình thủy lợi có quy mô vừa (kênh, mương, đê kè, cống, trạm bơm);

- Xây dựng đường dây và trạm biến thế đến 35KV, lắp đặt kết cấu thép, các thiết bị cơ điện, nước, điều không, thông tin tín hiệu, trang trí nội ngoại thất;

- Sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng;

- Xây dựng và phát triển nhà, kinh doanh bất động sản;

- Dịch vụ tư vấn quản lý công trình;

- Kinh doanh xuất nhập khẩu hàng hoá;

- Xuất khẩu lao động;

- Xuất khẩu xây dựng.

2.2. Tình hình hoạt động:

Công ty Cổ phần Vinaconex 6 là doanh nghiệp hạng I, không ngừng đầu tư các công nghệ xây dựng mới, thiết bị tiên tiến để nâng cao năng lực thi công trong tất cả các lĩnh vực, thực hiện chiến lược tạo nguồn để phát triển sản xuất kinh doanh ngày càng hiệu quả; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008 để bảo đảm chất lượng, tiến độ sản phẩm, dịch vụ đáp ứng yêu cầu khách hàng của Công ty.

Trong những năm gần đây nhờ sự phát triển vững mạnh trong kinh doanh và chú trọng công tác đa dạng hoá sản phẩm, uy tín của Vinaconex 6 ngày càng được nâng cao trên thị trường. Từ khi chuyển đổi thành Công ty cổ phần, hàng năm Công ty đều đạt và vượt kế hoạch các chỉ tiêu đề ra như giá trị sản lượng, doanh thu, lợi nhuận, nộp ngân sách năm sau cao hơn năm trước. Từ đó cải thiện được đời sống của cán bộ công nhân viên trong doanh nghiệp:

- Đảm bảo việc làm ổn định và thu nhập cho hơn 1000 CBCNV, hoàn thành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước.
- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh luôn tăng trưởng ổn định từ 15% đến 35% hàng năm.
- Luôn hoàn thành và vượt mức kế hoạch năm đặt ra.
- Giá trị tài sản của doanh nghiệp không ngừng tăng lên. Năm 2011 Công ty đã đầu tư nhiều máy móc thiết bị hiện đại, công cụ dụng cụ tiên tiến phục vụ cho công tác thi công trên công trường đảm bảo chất lượng, tiến độ, an toàn theo đúng yêu cầu của chủ đầu tư.
- Chi trả cổ tức đảm bảo tỷ lệ đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Vốn điều lệ ban đầu là 6,5 tỷ đồng vào năm 2000, Công ty đã không ngừng tăng vốn điều lệ, nâng cao năng lực tài chính đáp ứng khả năng đầu tư, và thi công các công trình lớn, tháng 9/2011 Công ty đã hoàn thành công tác tăng vốn điều lệ Công ty lên 80 tỷ đồng.

3. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Xây dựng các công trình đạt chất lượng, tiến độ, an toàn và đáp ứng các yêu cầu

- của khách hàng, đảm bảo uy tín Công ty là mục tiêu hàng đầu của Vinaconex 6
- Cải tiến không ngừng trong quản lý sản xuất kinh doanh, phát triển đa doanh, đa dạng hoá sản phẩm, khả năng cạnh tranh và thoả mãn khách hàng là sức mạnh của Vinaconex 6.
- Duy trì, phát triển và tập trung sức mạnh tập thể, thống nhất một khối trong đường lối lãnh đạo, đoàn kết nhất trí trong toàn thể cán bộ công nhân viên là đường lối của Vinaconex 6
- Nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên, nâng cao năng lực cán bộ công nhân viên, đầu tư chiều sâu trang thiết bị và áp dụng các công nghệ mới là trách nhiệm của Vinaconex 6
- Kinh doanh có lãi, bảo toàn, phát triển vốn và đảm bảo quyền lợi của các cổ đông là trách nhiệm của Vinaconex 6
- Xây dựng thương hiệu Công ty trở thành một thương hiệu mạnh trong ngành là mục tiêu của Vinaconex 6.

3.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

Tăng cường công tác tiếp thị, thông tin thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh trong đó đặc biệt coi trọng đến việc xây dựng, quảng bá thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp, mở rộng đa dạng hoá sản phẩm, đa dạng hoá hình thức đầu tư. Tăng cường sự hợp tác với các đơn vị bạn để tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường thông qua các hình thức liên doanh, liên kết trong kinh doanh.

Nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, quản lý chất lượng, tiến độ các công trình xây lắp. áp dụng triệt để quy trình quản lý chất lượng của Công ty tới toàn thể các bộ phận.

Chú trọng công tác đào tạo, tuyển chọn xây dựng lực lượng, nâng cao năng lực sản xuất đáp ứng yêu cầu SXKD ngày một cao.

Trong thời gian tới, thị trường xây dựng sẽ còn biến động lớn, do vậy Công tác dự báo, cập nhật thông tin, nghiệp vụ đấu thầu, nghệ thuật đàm phán hợp đồng phải được tổ chức, chỉ đạo hoạt động có hiệu quả hơn, quyết liệt hơn và nguồn vốn cần để dự trữ, bình ổn nguyên vật liệu chính cho các công trình cũng cần nhiều hơn.

Triển khai đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng, an toàn, đạt hiệu quả cao các dự án đầu tư đang thực hiện.

Khai thác, sử dụng hiệu quả các máy móc thiết bị đã có và đầu tư mua sắm thêm thiết bị máy móc, công nghệ mới nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất và nâng cao năng lực sản xuất.

Kiên toàn và nâng cao năng lực các Phòng ban, đội xây dựng trực thuộc, bộ phận giám sát và quản lý dự án.

Tiếp tục cải thiện và nâng cao điều kiện làm việc và sinh hoạt của CBCNV trên từng công trường.

Tăng cường công tác thu hồi vốn.

Thu hút thêm nguồn vốn để phục vụ SXKD: vay vốn, phát hành thêm cổ phần (tăng vốn điều lệ, vay vốn ngân hàng, huy động góp vốn, ...).

Đẩy mạnh các lĩnh vực kinh doanh khác như đầu tư bất động sản, tài chính, kinh doanh XKLD....

Công ty sẽ từng bước phát triển Công ty theo mô hình Công ty mẹ – Công ty con.

Nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong quản lý điều hành của Công ty.

II. Báo cáo của Hội đồng quản trị:

1. Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm:

Tình hình kinh tế - xã hội đất nước năm 2011 với nhiều khó khăn, thách thức: tình hình kinh tế vĩ mô chưa thật ổn định, lạm phát và lãi suất tín dụng tuy có giảm vào thời điểm cuối năm nhưng vẫn ở mức cao; doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn trong tiếp cận vốn; thị trường bất động sản đóng băng, đầu tư nước ngoài giảm, thị trường chứng khoán âm ảm đã tác động bất lợi đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp. Nhận thức sâu sắc trách nhiệm trong công tác quản trị doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, theo dõi sát điều kiện khách quan để kịp thời đưa ra các quyết sách hợp lý, đồng hành cùng Ban điều hành chỉ đạo kịp thời, linh hoạt thực tế thực hiện nhiệm vụ Sản xuất kinh doanh năm 2011 của Công ty, phát huy truyền thống đoàn kết nội bộ của toàn thể Cán bộ công nhân viên trong Công ty cố gắng, nỗ lực vượt bậc, thực hiện hoàn thành nhiệm vụ Sản xuất kinh doanh năm 2011 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, đảm bảo mục tiêu phát triển bền vững của Công ty.

- Tổng giá trị sản lượng:	615,720 Tỷ đồng, đạt 101,8% kế hoạch
- Doanh thu (có thuế VAT):	570,782 Tỷ đồng, đạt 120,97% kế hoạch
- Tổng lợi nhuận trước thuế:	12,637 Tỷ đồng, đạt 101,04 % kế hoạch
- Đầu tư:	47,400 Tỷ đồng, đạt 76,83% kế hoạch
- Nộp ngân sách nhà nước:	16,507 Tỷ đồng, đạt 103,4% kế hoạch
- Cổ tức:	9,35%/năm, đạt 103,9% kế hoạch
- Thu nhập bình quân ng/tháng	5,5 Triệu đồng, đạt 122,2% kế hoạch

Những thay đổi chủ yếu trong năm:

Xác định được những khó khăn, thử thách tác động đến hoạt động Sản xuất kinh doanh năm 2011 của các doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo quyết liệt, đồng hành cùng ban điều hành tăng cường công tác quản trị, điều hành chỉ đạo toàn thể CBCNV nỗ lực thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu theo kế hoạch để hoàn thành trọng trách với Đại hội đồng cổ đông, hài hoà lợi ích của cổ đông với quyền lợi chính đáng của người lao động, đảm bảo mục tiêu xây dựng phát triển Doanh nghiệp đồng thời thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với Nhà nước.

- Thực hiện hoàn thành công tác phát hành đủ 3.000.000 cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty lên bằng 80 tỷ đồng, tạo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, giảm áp lực về tài chính cho Công ty. Tuy nhiên do thị trường chứng khoán năm 2011 liên tục sụt giảm đã ảnh hưởng đến tiến độ hoàn thành công tác tăng vốn của Doanh nghiệp (tháng 9/2011);

- Công tác đầu tư kinh doanh bất động sản được điều chỉnh giãn tiến độ cho phù hợp với thực tế thị trường.

- Hoàn thành công tác tìm kiếm khách hàng và cho thuê 1/2 diện tích tầng 1 và tầng 2 Dự án Nhà H10 Thanh Xuân Nam, quyết toán và vận hành Dự án theo đúng quy định về quản lý kinh doanh bất động sản.

- Chỉ đạo thực hiện đúng tiến độ các công việc của dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 - Đại Lải:

+ Đền bù giải phóng mặt bằng được 117.316,70m²/135.191m² đang chỉ đạo tích cực thương thảo để hoàn thành công tác đền bù diện tích còn lại.

+ Hoàn thành các thủ tục và được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng cho 110 lô đất với tổng diện tích là 46.134,5m² để xây dựng biệt thự nhà vườn.

+ Hoàn thành san nền 90% Tổng khối lượng công việc, hoàn thành xây dựng 80% khối lượng giao thông của dự án.

+ Hoàn thành nhận chuyển nhượng quyền được thuê 2.933 m² đất dịch vụ của các hộ dân có đất nông nghiệp bị thu hồi.

- + Triển khai phương án kinh doanh dự án và chuẩn bị thực hiện phương án bán giai đoạn 1
- + Nhận chuyển nhượng diện tích đất thương phẩm của dự án.
- + Được Sở Xây dựng Tỉnh Vĩnh Phúc chấp thuận trình UBND Tỉnh phê duyệt quy hoạch địa điểm Dự án Khu biệt thự nhà vườn Vinaconex6 Đại Lải – Phần bổ sung
- Hoàn thành dự án đầu tư nhận chuyển nhượng Diện tích Văn phòng tầng 5 – Tòa nhà 29T2 tại Dự án N05 do Tổng công ty là chủ đầu tư đồng thời hoàn thành công tác đầu tư hoàn thiện và lắp đặt trang thiết bị nội thất cho Dự án thay đổi Trụ sở chính của Công ty.
- Ký hợp đồng hợp tác đầu tư dự án Công trình hỗn hợp tại địa chỉ 449A Ngọc Lâm -Long Biên với Liên hiệp Sức kéo đường sắt.
- Xúc tiến dự án đầu tư đất để xây dựng kho xưởng phục vụ công tác quản lý kinh doanh máy thiết bị công cụ dụng cụ phục vụ công tác thi công xây lắp.
- Kể từ tháng 6/2011, Công ty đã thực hiện tách bộ phận quản trị và điều hành, Chủ tịch hội đồng quản trị làm nhiệm vụ chuyên trách đồng thời là người đại diện quản lý vốn của Tổng Công ty đã luôn chủ động trong công tác chiến lược phát triển Công ty, chiến lược SXKD, công tác tổ chức, tài chính, quản trị Công ty, cùng các thành viên Hội đồng quản trị đã tập trung lĩnh hội các chủ trương định hướng chỉ đạo của Tổng công ty nên các định hướng, chỉ đạo, quyết sách Hội đồng quản trị đưa ra là kịp thời, sát thực tạo tiền đề cho Ban điều hành tổ chức thực hiện hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2011, đảm bảo mục tiêu tăng trưởng thực chất và bền vững của Công ty.
- Bổ nhiệm mới 01 Đồng chí Giám đốc Công ty
- Bổ nhiệm mới 01 Đồng chí Phó giám đốc Công ty.
- Tổ chức Lễ kỷ niệm 20 năm thành lập Công ty (6/8/1991 – 6/8/2011);
- Thực hiện Chuyển Trụ sở chính của Công ty đến: Tầng 5 – Tòa nhà 29T2 – Phố Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Thực hiện thay đổi nội dung Đăng ký doanh nghiệp các nội dung: Vốn điều lệ, Người đại diện theo pháp luật (đăng ký thay đổi lần thứ 5) và Địa chỉ Trụ sở chính của Công ty (đăng ký thay đổi lần thứ 6).
- Được Thủ tướng chính phủ tặng Bằng khen Chính phủ cho tập thể Công ty và cá nhân ông Nguyễn Minh Tuấn – UV HĐQT, Phó giám đốc, Chủ tịch công đoàn.
- Và nhiều danh hiệu, bằng khen khác.

2. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

- Tình hình kinh tế xã hội của đất nước trong năm 2012 được dự báo là vẫn còn nhiều khó khăn thách thức. Trong điều kiện khách quan có nhiều bất lợi đối với hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị Công ty xác định nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2012 như sau:
- Tăng trưởng hợp lý, duy trì và tiếp tục ưu tiên bảo toàn vốn, ổn định sản xuất và đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động, phát triển doanh nghiệp theo hướng ổn định bền vững.
- Tiếp tục chỉ đạo và chỉ đạo quyết liệt chủ trương tiết giảm chi phí quản lý, tiết kiệm chi phí sản xuất nói chung, chi phí tài chính nói riêng để hạ giá thành sản phẩm, xác định đây là nhiệm vụ cấp thiết để nâng cao năng lực quản trị, sức cạnh tranh và hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp trong điều kiện khách quan hiện tại.
- Tiếp tục thực hiện công tác tái cấu trúc hệ thống tổ chức của các đơn vị trong toàn Công ty. Tiếp tục củng cố sắp xếp nâng cao năng lực hoạt động của các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ của Công ty. Kiện toàn, tổ chức lại để nâng cao năng lực của các Đơn vị sản xuất kinh doanh trực tiếp trong công ty (các Đơn vị sản xuất đảm nhiệm lĩnh vực then chốt của Công ty) phát triển toàn diện, bền vững.
- Từng bước kiện toàn về mô hình quản trị và nguồn lực con người: Chỉ đạo tiến hành rà soát, sắp xếp, củng cố lại lực lượng lao động trong toàn Công ty, đề cao ý thức trách nhiệm cá nhân, thực hiện tinh giảm lao động đồng thời tăng cường lao động chất lượng cao, tạo phong trào thi đua lao động, nỗ lực khắc phục khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ được giao trong toàn thể CBCNV Công ty đồng thời phát huy sức mạnh tinh thần đoàn kết nội bộ phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ SXKD năm 2012 của Công ty.
- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng phát triển thương hiệu Vinaconex, duy trì và phát

huy Văn hóa doanh nghiệp Vinaconex đồng thời không ngừng xây dựng phát triển thương hiệu Vinaconex6 phát triển ổn định bền vững trong Đại gia đình Vinaconex.

III. Báo cáo của Ban giám đốc:

1. Báo cáo tình hình tài chính.

Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2011
1	Cơ cấu tài sản		
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	20.54
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		79.46
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	74.58
	- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		25.43
3	Khả năng thanh toán		
	- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	1.08
	- Khả năng thanh toán hiện hành		1.34
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2.1
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		1.8
	- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		8.2

Những biến động, thay đổi lớn so với dự kiến và nguyên nhân dẫn đến biến động:

Do tiếp tục chịu ảnh hưởng của khủng hoảng kinh tế toàn cầu tác động trực tiếp đến chủ đầu tư nước ngoài vốn là bạn hàng truyền thống của Công ty dẫn đến kế hoạch sản lượng dự kiến từ thị trường này bị sụt giảm, tuy nhiên Lãnh đạo công ty đã chủ động chỉ đạo phát triển thiết lập, đấu thầu, chào giá, ký kết được nhiều hợp đồng, nâng cao giá trị sản lượng từ các đối tác mới, bạn hàng mới, đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đặt ra.

Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011 so với 31/12/2010:

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2011	31/12/2010
1	2	3	4	5
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN (100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)	100		357.355.965.797	256.820.714.991
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	25.644.351.775	10.932.009.843
1. Tiền	111		20.644.351.775	10.932.009.843
2. Các khoản tương đương tiền	112		5.000.000.000	
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	6	1.870.780.000	5.191.940.000
1. Đầu tư ngắn hạn	121		7.150.638.800	7.150.638.800
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn (*)	129		(5.279.858.800)	(1.958.698.800)
III. Các khoản phải thu	130		101.370.276.218	122.817.518.100
1. Phải thu của khách hàng	131		86.285.979.726	113.459.634.093
2. Trả trước cho người bán	132		12.230.271.897	9.346.686.524
3. Các khoản phải thu khác	135		3.032.250.119	1.096.126.244
4. Dự phòng các khoản phải thu khó đòi (*)	139		(178.225.524)	(1.084.928.761)
IV. Hàng tồn kho	140	7	227.050.954.863	117.565.068.181
1. Hàng tồn kho	141		227.050.954.863	117.565.068.181
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.419.602.941	314.178.867
3. Thuế và các khoản khác phải thu nhà nước	154			26.405.357
4. Tài sản ngắn hạn khác	158		1.419.602.941	287.773.510
B - TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 240 + 250 + 260)	200		92.359.573.861	77.391.666.437
II. Tài sản cố định	220		60.411.015.882	54.589.805.783
1. Tài sản cố định hữu hình	221	8	56.186.632.697	37.721.435.821
- Nguyên giá	222		75.864.727.518	54.897.125.855
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(19.678.094.821)	(17.175.690.034)
2. Tài sản cố định vô hình	227			
- Nguyên giá	228		300.000.000	300.000.000
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		(300.000.000)	(300.000.000)
3. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	9	4.224.383.185	16.868.369.962
III. Bất động sản đầu tư	240	10	21.321.341.611	12.851.579.637
- Nguyên giá	241		23.801.034.182	12.851.579.637
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	242		(2.479.692.571)	
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		4.950.000.000	4.950.000.000
1. Đầu tư vào công ty con	251			
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252			
3. Đầu tư dài hạn khác	258	11	6.462.500.000	6.462.500.000
4. Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư dài hạn (*)	259		(1.512.500.000)	(1.512.500.000)

V. Tài sản dài hạn khác	260		5.677.216.368	5.000.281.017
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		5.677.216.368	5.000.281.017
2. Tài sản thuê thu nhập hoãn lại	262			
3. Tài sản dài hạn khác	268			
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		449.715.539.658	334.212.381.428
NGUỒN VỐN				
A. NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 320)	300		335.373.885.334	248.042.257.918
I. Nợ ngắn hạn	310		332.331.166.436	242.461.590.017
1. Vay và nợ ngắn hạn	311	12	58.094.027.104	35.622.025.899
2. Phải trả người bán	312		190.552.618.856	127.675.805.722
3. Người mua trả tiền trước	313		60.881.481.813	53.808.491.572
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	13	13.946.777.656	13.369.815.920
5. Phải trả người lao động	315		673.509.500	
6. Chi phí phải trả	316	14	3.985.449.991	4.312.829.339
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	15	3.004.882.320	3.830.688.419
8. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320			410.371.410
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	323		1.192.419.196	3.431.561.736
II. Nợ dài hạn	330		3.042.718.898	5.580.667.901
1. Vay và nợ dài hạn	334	16	1.808.984.335	5.353.190.665
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336		227.477.236	227.477.236
3. Doanh thu chưa thực hiện	338	17	1.006.257.327	
B. VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 420)	400		114.341.654.324	86.170.123.510
I. Vốn chủ sở hữu	410		114.341.654.324	86.170.123.510
1. Vốn điều lệ	411	18	80.000.000.000	50.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412	18	14.612.324.709	14.698.824.709
3. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416			2.682.395
4. Quỹ đầu tư phát triển	417	18	8.809.171.560	7.255.609.851
5. Quỹ dự phòng tài chính	418	18	1.545.275.784	272.791.641
6. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	18	9.374.882.271	13.940.214.914
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		449.715.539.658	334.212.381.428

Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp:

Trong năm Công ty đã thực hiện thành công công tác tăng vốn điều lệ từ 50 lên 80 tỷ đồng

Tại thời điểm tháng 9/2011: Vốn điều lệ công ty là: 80.000.000.000 đồng

Thặng dư vốn: 14.698.822.709, đồng

Cổ phiếu quỹ: 0, đồng

Tổng số trái phiếu đang lưu hành theo từng loại: Không có

Số lượng cổ phiếu đang lưu hành theo từng loại:

- Cổ phiếu thường: 8.000.000 cp

- Cổ phiếu ưu đãi: Không có

Số lượng cổ phiếu dự trữ, cổ phiếu quỹ theo từng loại:

- Cổ phiếu dự trữ: Không có
- Cổ phiếu quỹ: Không có
- **Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn năm 2011: 9,35%/năm**

2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2011 so với kế hoạch của Công ty

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ % thực hiện so với kế hoạch
Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	604,853	615,720	101,8%
Doanh thu (có thuế VAT)	Tỷ đồng	471,840	570,782	120,97%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	12,15	12,637	104,01%
Đầu tư	Tỷ đồng	61,695	47,400	76,83%
Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	14,988	16,507	110,1%
Cổ tức	%/năm	9%	9,35%	104%
Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	4,50	5,5	122,2%

Qua bảng tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch năm 2011, với mục tiêu phát triển bền vững, Công ty đặc biệt quan tâm đến yếu tố hiệu quả kinh tế trong triển khai thực hiện các dự án xây lắp và đầu tư bất động sản. Hiệu quả kinh tế được đánh giá qua hai chỉ tiêu chính là mức lợi nhuận và thời gian thu hồi vốn. Công ty xác định chỉ ký hợp đồng thi công các công trình có nguồn vốn rõ ràng, có khả năng thanh toán chắc chắn, có thời gian thanh toán kịp thời, có đơn giá đảm bảo được yêu cầu lợi nhuận của Công ty. Mặt khác, Công ty đã liên tục cải tiến, đổi mới công tác quản lý, điều hành, liên tục rà soát, sắp xếp, kiện toàn lại cơ cấu tổ chức, bộ máy quản lý, điều hành ngày càng tinh gọn, chuyên nghiệp nhằm đạt hiệu quả tối ưu trong quá trình SXKD.

Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Triển khai áp dụng tại doanh nghiệp theo đúng chương trình hành động của Tổng công ty về: Chiến lược kinh doanh, định hướng tái cơ cấu doanh nghiệp, hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp, định hướng xây dựng chiến lược tài chính dài hạn của Công ty.
- Từng bước thực hiện tái cấu trúc hệ thống tổ chức của các đơn vị trong toàn Công ty. Tiếp tục củng cố sắp xếp nâng cao năng lực hoạt động của các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ của Công ty. Kiện toàn, tổ chức lại để nâng cao năng lực của các Đơn vị sản xuất kinh doanh trực tiếp trong công ty. Tiến hành rà soát, sắp xếp lại lực lượng lao động trong toàn Công ty để phát huy tối đa hiệu quả sử dụng lao động, nâng cao năng suất chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời tập trung quản lý nhân sự lãnh đạo quản lý.
- Kể từ tháng 6/2011, Công ty đã thực hiện tách bộ phận quản trị và điều hành, Chủ tịch hội đồng quản trị làm nhiệm vụ chuyên
- Hoàn thiện hệ thống quy chế, quản lý điều hành và quản trị Công ty trong năm 2011 và 2012.
- Trong điều kiện khách quan hiện tại, xác định thi công xây lắp là lĩnh vực kinh doanh then chốt cùng đầu tư phát triển đô thị và kinh doanh máy móc thiết bị quyết định kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch, đảm bảo công việc ổn định cho cán bộ công nhân viên và ổn định phát triển Doanh nghiệp. Đầu tư kinh doanh bất động sản là lĩnh vực mũi nhọn để tạo đà phát triển Doanh nghiệp trong dài hạn khi nền kinh tế phục hồi, thị trường Bất động sản tăng trưởng trở lại. Trong năm qua và hiện nay chỉ tăng trưởng hợp lý và thực hiện quyết liệt chủ trương tiết giảm chi phí, ưu tiên bảo toàn vốn, cân đối tài chính doanh nghiệp song song với việc thực hiện nhiệm vụ tái cấu trúc hệ thống tổ chức trong

Công ty để nâng cao năng lực của Đơn vị đảm bảo mục tiêu phát triển ổn định, bền vững của Công ty.

- Triển khai thực hiện áp dụng Hệ thống nhận diện thương hiệu Vinaconex, chú trọng phát triển thực hiện Văn hóa doanh nghiệp Vinaconex trong toàn Công ty, không ngừng xây dựng, củng cố, phát triển thương hiệu;

Các biện pháp kiểm soát:

- Chú trọng tới công tác quản trị tài chính doanh nghiệp, thường xuyên chỉ đạo công tác: Quản lý chặt chẽ chi phí, xây dựng và kiểm soát chặt chẽ dòng tiền phù hợp với nhiệm vụ công tác trong mỗi chu kỳ giai đoạn, công trình, đơn vị để đảm bảo vốn cho sản xuất; giảm thiểu chi phí tài chính, củng cố và cân đối tài chính các công trình, đơn vị và công ty. Tăng cường kiểm soát và giám sát chặt chẽ chi phí sản xuất đầu vào, chi phí gián tiếp, chi phí quản lý..., triệt để tiết giảm chi phí, tiết kiệm trong quá trình sản xuất kinh doanh và cố gắng hạ giá thành sản phẩm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng khả năng cạnh tranh trong kinh doanh.

- Quyết liệt công tác thu hồi công nợ, tập trung phát huy mọi nguồn lực, yêu cầu toàn thể ban lãnh đạo cùng các phòng ban đơn vị liên quan ưu tiên, tập trung nỗ lực thực hiện nâng cao hiệu quả công tác thanh quyết toán, thu hồi công nợ đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh, cân đối tài chính của Công ty.

- Tất cả các Hợp đồng đều được giao khoán cho các Đội thi công tuân thủ theo Quy chế tài chính, Quy chế giao khoán nội bộ của Tổng công ty, Công ty và tất cả các nội dung được cụ thể trong hợp đồng giao khoán nội bộ. Phương thức giao khoán trên với mục đích tạo điều kiện cho các Đội phát huy tính năng động, sáng tạo trong công tác quản lý thi công, vừa đảm bảo tiến độ, chất lượng công trình đồng thời nâng cao hiệu quả kinh tế, rõ ràng, minh bạch trong hạch toán công trình.

- Để triển khai thực hiện các công trình Công ty đã phân cấp quản lý và phối hợp thực hiện giữa các bộ phận quản lý:

+ Các Phó Giám đốc chỉ đạo các đơn vị, các Công trình thực hiện hợp đồng giữa Công ty và khách hàng, hợp đồng giữa Công ty và các đơn vị, giải quyết các công việc phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng.

+ Phòng KHKT – QLDA phối hợp với phòng Tài chính kế toán lập hợp đồng giao khoán, giám sát quy trình thi công, sử dụng nguyên liệu vật tư đầu vào, hướng dẫn lập hồ sơ kỹ thuật, nghiệm thu nội bộ và thanh quyết toán công trình.

+ Phòng Tài chính kế toán phối hợp cùng phòng KHKT – QLDA kiểm soát quá trình ứng và thanh quyết toán vốn thi công công trình, hướng dẫn tập hợp chi phí, hoá đơn chứng từ theo Luật định và quy chế tài chính của Công ty nhằm quản lý chặt chẽ chi phí không làm thất thoát làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

+ Ban thiết bị vật tư cơ giới cho thuê và giám sát quá trình sử dụng máy móc, tài sản, công cụ dụng cụ đảm bảo tiết kiệm chi phí, an toàn và hiệu quả.

+ Phòng TCHC quản lý nhân lực và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động (việc làm, thu nhập, tiền thưởng, chế độ nghỉ ngơi, trang bị BHLĐ, BHXH ...)

+ Thường xuyên tổ chức các đoàn xuống kiểm tra, hướng dẫn thực hiện tại hiện trường các công trình.

3. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

- Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh năm 2011, Công ty đã cân nhắc, tính toán những yếu tố không thuận lợi có thể xảy ra trong bối cảnh nền kinh tế vẫn còn khó khăn tiếp diễn trong năm 2012, Chính phủ vẫn ưu tiên kiềm chế lạm phát, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng thực hiện của đơn vị. Xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 với mục tiêu ưu tiên là bảo toàn vốn, duy trì sự ổn định bền vững của doanh nghiệp. Tăng cường tìm kiếm nguồn

công việc và lợi nhuận từ lĩnh vực xây lắp là chính. Tích lũy vốn cho đầu tư công nghệ kỹ thuật xây dựng tiên tiến, nâng cao năng suất để đẩy nhanh tiến độ, kiểm soát tốt chất lượng và an toàn lao động trên các công trường xây dựng.

- Căn cứ các hợp đồng thi công xây lắp hiện đang thực hiện chuyển tiếp sang năm 2012 và khả năng mở rộng thị trường, khả năng ký kết thêm các hợp đồng mới.

- Căn cứ khả năng triển khai thi công các dự án do Công ty thực hiện đầu tư.

Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2012	Tỷ lệ % tăng trưởng so với năm 2011
Tổng giá trị sản lượng	Tỷ đồng	635,099	103,1%
Doanh thu (có thuế VAT)	Tỷ đồng	570,938	100,0%
Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,050	103,3%
Đầu tư phát triển	Tỷ đồng	47,490	100,2%
Nộp ngân sách nhà nước	Tỷ đồng	16,737	101,4%
Cổ tức (tối thiểu)	%/năm	10%	107,0%
Thu nhập bình quân người/tháng	Triệu đồng	5,70	103,6%

Báo cáo tài chính:

Trong những năm qua các Báo cáo tài chính của Công ty đều được các cơ quan quản lý Nhà nước kiểm tra như cơ quan Kiểm toán Nhà nước, Cục thuế TP Hà Nội, Thanh tra Nhà nước, Kiểm toán độc lập, kiểm tra Báo cáo tài chính của Công ty. Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Delloitte Việt Nam

Bản giải trình báo cáo tài chính và báo cáo kiểm toán:

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Delloitte Việt Nam.

- Ý kiến của kiểm toán độc lập: Báo cáo tài chính đã phản ánh tính trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2011, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2011, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Các nhận xét đặc biệt: Không có

V. Các công ty có liên quan:

- Năm 2011 vốn điều lệ của Công ty là 80 tỷ đồng, vốn thực góp là 80 tỷ đồng trong đó vốn góp của Tổng công ty cổ phần XNK và xây dựng Việt Nam – Vinaconex nắm giữ 51% vốn điều lệ bằng 4.080.000 cổ phần.

- Đầu tư vào các công ty có liên quan:

+ Công ty Cổ phần ống sợi thủy tinh Vinaconex: 3.550.000.000

+ Công ty Cổ phần Trang trí nội thất Việt Nam: 1.400.000.000

+ Công ty Cổ phần Vật tư ngành nước Vinaconex: 1.512.500.000

Tổ chức và nhân sự

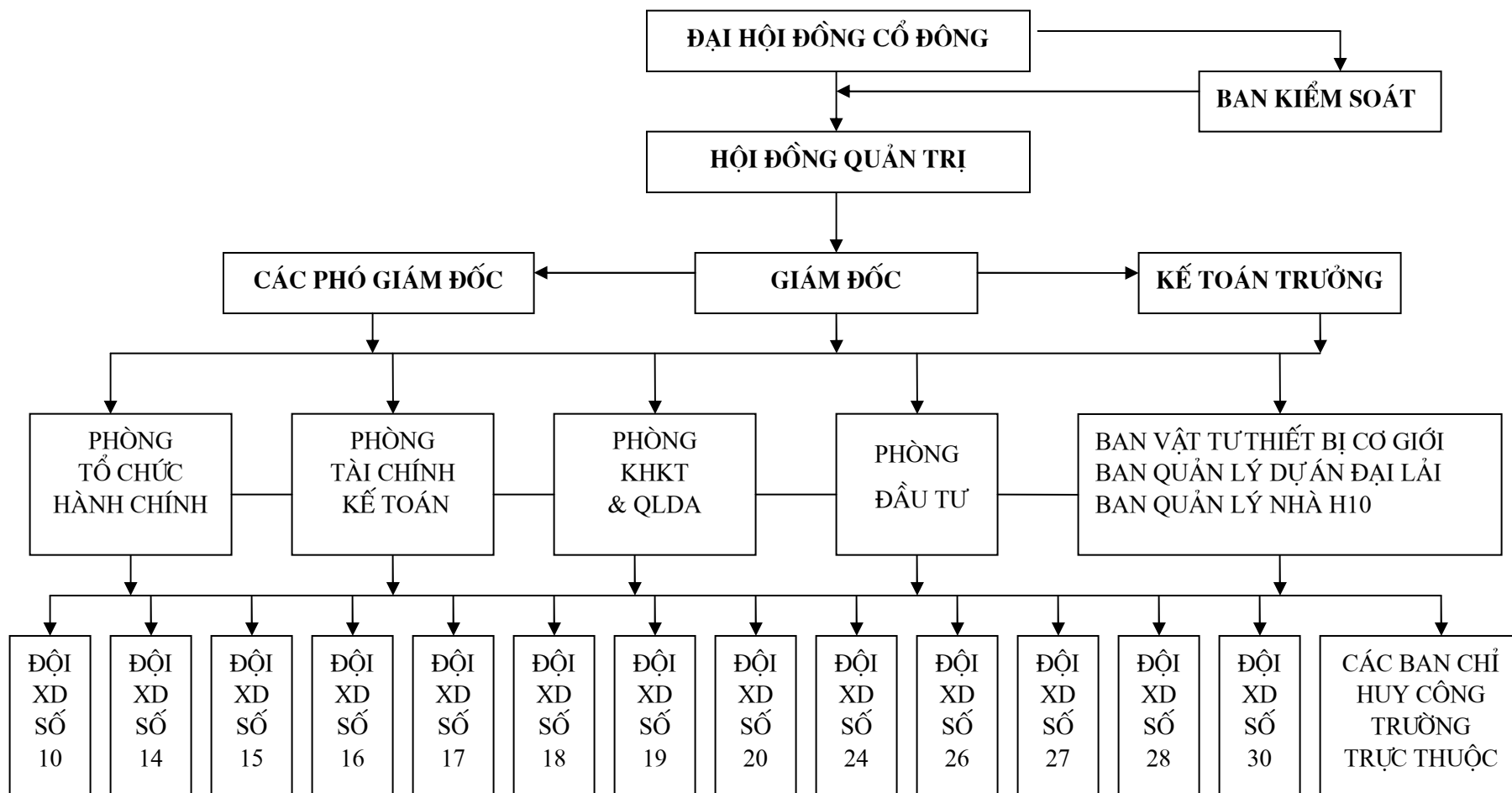
1. Cơ cấu tổ chức của công ty:

- Các phòng ban gồm: Phòng Kế hoạch kỹ thuật và quản lý dự án, Phòng tài chính kế toán, Phòng tổ chức hành chính, Phòng Đầu tư, Ban vật tư thiết bị cơ giới, Ban Quản lý Nhà H10, Ban

QLDA Đại Lai.

- Các đơn vị sản xuất gồm: 17 đội sản xuất và các công trình trực thuộc.

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC



Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành

2.1. Hội đồng quản trị:

- Ông: Đỗ Đình Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

CMND số	011805433 cấp ngày 02/01/2010 Nơi cấp: Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	15/8/1956
Nơi sinh	Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Xuân Trường – Huyện Thọ Xuân – Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	Nhà vườn A29 – KĐT Trung Hòa Nhân chính – Cầu Giấy – Hà Nội
Điện thoại	04.62513155
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
1974 – 1980	Học Đại học tại Hungary
1981 – 1984	Phòng Thiết kế – Viện Khoa học kỹ thuật xây dựng – Bộ Xây dựng
1984 – 1988	Phòng Giá xây lắp – Viện kinh tế xây dựng – Bộ Xây dựng
1988 – 1991	Đội trưởng – Công ty Vinaserco Praha – Vinaconex tại Tiệp Khắc
1991 – 1993	Đội trưởng – Phòng xây dựng Tổng công ty Vinaconex
1993 – 1995	Kỹ sư trưởng – Công trường Nhà máy xi măng Chínfon Hải Phòng – Tổng công ty Vinaconex
1995 – 1996	Chuyên viên Phòng kế hoạch thống kê tổng hợp Tổng công ty Vinaconex
1996 – 2000	Phó phòng Kế hoạch Thống kê tổng hợp TCT Vinaconex
	Phó phòng phụ trách phòng kỹ thuật thi công TCT Vinaconex
	Phó phòng phụ trách phòng Đầu thầu quản lý dự án TCT Vinaconex
2000 – 2007	Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
3/2007 - 6/2011	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc công ty CP Vinaconex 6
6/2011 - nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Vinaconex

- Ông Nguyễn Ngọc Diệp: Ủy viên Hội đồng quản trị

CMND số	011553097 cấp ngày 10/5/2007 Nơi cấp: Công an Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	21/02/1959
Nơi sinh	Bắc Giang
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Lục Ngạn – Bắc Giang
Địa chỉ thường trú	Số 52, ngõ 102, phố Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại	04. 62849216
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 – CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 – VC6

Quá trình công tác	
10/1980 – 10/1984	Trung uý, Trợ lý kỹ thuật phòng tham mưu F473 – Binh đoàn 12
11/1984 – 8/1988	Cán bộ tổ chức – Phòng Tổ chức lao động – Licogi
9/1988 – 8/1991	Cán bộ tổ chức và hợp tác lao động nước ngoài – Tổng công ty Vinaconex
9/1991 – 5/1994	Phó giám đốc Vinaserco – Praha – Tổng công ty Vinaconex
6/1994 – 5/1996	Trưởng phòng Tổ chức Lao động – Tổng công ty Vinaconex
6/1996 – 8/1999	Giám đốc Trung tâm xuất khẩu lao động – Tổng công ty Vinaconex
9/1999 – 01/2000	Trợ lý Tổng giám đốc – Tổng công ty Vinaconex
02/2000 – nay	Phó Tổng giám đốc – Tổng công ty Vinaconex
Chức vụ hiện tại:	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex, Ủy viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Phó Tổng giám đốc Tổng công ty Vinaconex, Ủy viên thường vụ Đảng uỷ, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng uỷ Tổng công ty Vinaconex

- Ông: **Nguyễn Đức Lưu** – Ủy viên HĐQT

CMND số	011037610 cấp ngày 06/02/2010 Nơi cấp: Công an Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	19/8/1953
Nơi sinh	Phú Thọ
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Tu Vũ – Huyện Thanh Thủy – Tỉnh Phú Thọ
Địa chỉ thường trú	Phòng 1808 Nhà 18T2 – Khu đô thị Trung Hoà Nhân chính Thanh Xuân Hà nội
Điện thoại	0913321838
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy
Quá trình công tác	
1970- 1977	Học Đại học tại Ba Lan
1978 – 1992	Công tác tại Viện Khoa học công nghệ mỏ – Bộ công nghiệp
1993 – 1996	Phụ trách lao động của Tổng công ty Vinaconex tại LYBYA
1996 – 2000	Công tác tại Tổng công ty Vinaconex
2000 đến nay	Trưởng phòng Đầu tư Tổng công ty Vinaconex
Chức vụ hiện tại	Giám đốc Ban Đầu tư Tổng công ty Vinaconex
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Vinaconex 6

- Ông **Hoàng Hoa Cương** – Ủy viên Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

CMND số	012362667 Cấp ngày 25/4/2007 Nơi cấp CA Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	04/6/1973

Nơi sinh	Vĩnh Phúc
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú	15D – Ngõ 120 Trần Duy Hưng – Cầu Giấy Hà nội
Điện thoại	04. 62513155
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư xây dựng
Quá trình công tác	
6/1995 – 12/1995	Cán bộ kỹ thuật – CT Nhà máy xi măng Chinfon - Hải Phòng
01/1996 – 12/1997	Cán bộ kỹ thuật, Phó chỉ huy trưởng Công trình, Phụ trách công trình - Công ty 6 Vinaconex
01/1998 – 10/1998	Cán bộ phòng KHKT&QLDA – Công ty 6 Vinaconex
11/1998 – 5/1999	Chủ nhiệm công trình – Công ty 6 Vinaconex
6/1999 – 6/2001	Phó phòng KHKT&QLDA, TV Ban kiểm soát – Công ty XD số 6
7/2001 – 9/2001	Phó phòng KHKT&QLDA kiêm Chủ nhiệm công trình, TV Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinaconex 6
10/2001 – 8/2003	Trưởng phòng KHKT&QLDA, TV Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vinaconex 6
9/2003 – 3/2007	Phó Giám đốc, TV Ban kiểm soát công ty cổ phần Vinaconex 6
3/2007 – 01/2008	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
01/2008 – 4/2009	Phó Giám đốc, Trưởng ban QLDA Đại Lải – Vinaconex6
4/2009 – 5/2011	Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc, Trưởng Ban QLDA Đại Lải
6/2011 - nay	Ủy viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

- Ông: **Nguyễn Minh Tuấn** – Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc

CMND số	0110525334 cấp ngày 16/5/2006 Nơi cấp Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	18/2/1961
Nơi sinh	Hà nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tây
Địa chỉ thường trú	Số 37 Ngõ 157 Phố Pháo Đài Láng, Phường Láng Thượng Quận Đống Đa Hà nội
Điện thoại	04.62513155
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư
Quá trình công tác	
7/1984 – 12/1988	Cán bộ kỹ thuật Tổng công ty xây dựng Hà nội
12/1988 – 12/1990	Độc công, Kỹ sư Công ty xây dựng số 2 IRAC

01/1991 – 5/2000	Đội trưởng công ty xây dựng số 6 -VINACONEX
6/2000 - 3/2005	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
3/2005 – nay	Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ hiện tại	Ủy viên HĐQT Công ty cổ phần Vinaconex 6 - Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	Ủy viên HĐQT Công ty CP ống sợi thủy tinh – VIGLAFICO Ủy viên HĐQT Công ty vật tư ngành nước

2.2. Ban Kiểm soát:

- Trần Hồng Vân – Trưởng Ban Kiểm soát

CMND số	011634500 Cấp ngày 04/02/1999 Nơi cấp Công an Hà Nội
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	31/5/1974
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú	Số 7, Ngõ 192/3, Túr 13B, cụm 3, Hạ Đình, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	0904642649
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	
9/1996 – 7/2004	Kế toán tổng hợp Công ty CP Vinaconex6
7/2004 – 7/2005	Phụ trách Kế toán Công ty CP ống sợi thủy tinh Vinaconex
8/2005 – 3/2008	Kế toán trưởng Công ty CP ống sợi thủy tinh Vinaconex
4/2008 – 4/2009	Kế toán xây lắp, Kế toán tổng hợp hợp nhất Tổng công ty CP Vinaconex
4/2009 – 2/2011	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Vinaconex6, Kế toán xây lắp, Kế toán tổng hợp hợp nhất Tổng công ty CP Vinaconex,
2/2011 – nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Vinaconex6, Trưởng phòng Tài chính dự án – Ban Tài chính Kế hoạch - Tổng Cty CP Vinaconex.
Chức vụ hiện tại	Trưởng ban kiểm soát Công ty CP Vinaconex6, Trưởng phòng Tài chính dự án – Ban Tài chính Kế hoạch - Tổng Cty CP Vinaconex.

- Ông Hoàng Duy Hải – Thành viên Ban Kiểm soát

CMND số	0118888597 – Cấp ngày 19/5/1995 – Nơi cấp: Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	25/12/1978
Nơi sinh	Hà nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà nội
Địa chỉ thường trú	Số 63 – Tổ 29 – Ngõ 354 Khương Thượng - Đống Đa – Hà nội
Điện thoại	0913038786

Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ xây dựng
Quá trình công tác	
2001 – 2005	Kỹ sư xây dựng – Công ty cổ phần Vinaconex 6
2005 - 2009	Phó phòng KHKT & QLDA – Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ hiện tại	Thành viên Ban Kiểm soát - Đội trưởng Đội xây dựng số 15 – Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

- Ông **Nguyễn Văn Cương** – Thành viên Ban kiểm soát

CMND số	012835167 – Cấp ngày 12/7/2007 – Nơi cấp: Công an Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	28/02/1978
Nơi sinh	Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thiệu Hoá - Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	Số 24 – Ngách 469/18, Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Điện thoại	0985027888
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng: Chuyên ngành XDDD &CN và Kinh tế Xây dựng
Quá trình công tác	
6/2002 – 3/2004	Cán bộ kỹ thuật Đội XD số 18 - Công ty cổ phần Vinaconex 6
3/2004 – 9/2005	Cán bộ phòng Đầu tư – Công ty CP Vinaconex6
10/2005 – 4/2007	Phó phòng Đầu tư – Công ty CP Vinaconex6
4/2007 – 01/2010	Phó chỉ huy trưởng, Chỉ huy trưởng công trình – Công ty CP Vinaconex6
02/2010 đến nay	Đội trưởng Đội xây dựng số 24 – Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ hiện tại	Thành viên Ban Kiểm soát - Đội trưởng Đội xây dựng số 24 – Công ty CP Vinaconex6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

2.3. Ban giám đốc:

- Ông **Hoàng Hoa Cương** – Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc (Xem chi tiết phần trên)
- Ông **Nguyễn Minh Tuấn** – Ủy viên HĐQT kiêm Phó giám đốc (Xem chi tiết phần trên)

- Ông Trịnh Văn Lịch – Phó Giám đốc

CMND số	012576580 Cấp ngày 07/7/2010 Nơi cấp CA Hà nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	14/3/1953
Nơi sinh	Thanh Hoá
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thanh Hoá
Địa chỉ thường trú	Số 281 – Phố Vọng – Phường Đồng Tâm – Quận Hai Bà Trưng – Hà nội
Điện thoại	0913569958
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Kiến trúc sư
Quá trình công tác	
07/1977 – 02/1983	Cán bộ kỹ thuật – Công trường xây lắp Bộ cơ khí và luyện kim
3/1983 – 7/1995	Cán bộ kỹ thuật – Công ty vật tư và thiết bị toàn bộ – Bộ công nghiệp nặng
8/1995 – 9/1999	Trưởng phòng KHKT&QLDA – Công ty xây dựng Công đoàn Việt Nam
10/1999 – 11/2007	Đội trưởng Đội XD số 18 - Công ty cổ phần Vinaconex 6
01/2007 – 01/2008	Phó Giám đốc công ty cổ phần Vinaconex 6
01/2008 – 7/2010	Phó Giám đốc Công ty kiêm Trưởng ban QLDA H10
7/2010 - nay	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ hiện tại	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	

Ông: Nguyễn Xuân Quỳnh – Phó Giám đốc Công ty

CMND số	012262457 Cấp ngày 23/7/2011 Nơi cấp CA Hà Nội
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	23/7/2011
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Tuyên Quang
Địa chỉ thường trú	F3 – A9 – Tập thể Học viện Chính trị Quốc gia – Trung Liệt - Đống Đa – Hà Nội
Điện thoại	0913341885
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư Xây dựng
Quá trình công tác	
7/1995 – 10/2001	Cán bộ phòng kỹ thuật – Công ty CP Vinaconex6
10/2001 – 5/2002	Phó Đội trưởng Đội XD số 16 – Công ty CP Vinaconex6

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2011 – CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 6 – VC6

5/2002 – 11/2010	Đội trưởng Đội XD số 16 – Công ty CP Vinaconex6
11/2010 – 8/2011	Trợ lý Giám đốc, Đội trưởng Đội XD số 16 – Công ty CP Vinaconex6
8/2011 - nay	Phó giám đốc – Công ty cổ phần Vinaconex6
Chức vụ hiện tại	Phó Giám đốc Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	UVHĐQT, Đại diện quản lý phần vốn của Công ty cổ phần Vinaconex6 tại Công ty CP Vinadecor.

- Bà **Mai Phương Anh** – Kế toán trưởng

CMND số	012793705 Cấp ngày 04/8/2005 Nơi cấp: CA Hà nội
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	02/7/1977
Nơi sinh	Hà Tây
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Tây
Địa chỉ thường trú	Số 5/10 ngách 123/24 Tổ 46B Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại	0989098854
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
Quá trình công tác	
8/2000 – 4/2001	Cán bộ – Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển Nông thôn
4/2001 – 8/2007	Kế toán trưởng Trung tâm tư vấn đầu tư & Xây dựng - Công ty CP Đầu tư Xây dựng & Phát triển Nông thôn
8/2007- 11/2008	Phó phòng Tài chính Kế toán Công ty CP Vinaconex 6
12/2008 – 02/2010	Quyền Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vinaconex 6
02/2010 - nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vinaconex 6
Chức vụ hiện tại	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Vinaconex 6

2. Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm:

Tách bộ phận quản trị và điều hành:

Ông: Đỗ Đình Hùng Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách

Ông: Hoàng Hoa Cương Giám đốc Công ty

Thời điểm thực hiện: 01/6/2011

3. Quyền lợi của Ban Giám đốc:

- Về thu nhập: Ngoài tiền lương cơ bản tính theo hệ số lương và mức lương tối thiểu do Nhà nước quy định, các thành viên trong Ban Giám đốc còn được hưởng phần tiền lương năng suất theo quy chế tiền lương của Công ty.

- Quyền lợi khác: Được sử dụng xe ô tô Công ty phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành sản xuất.

4. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Tổng số CBCNV tại thời điểm hiện tại (cả lao động thời vụ): 1.500 người

Trong đó: + Gián tiếp: 385 người ; Trực tiếp: 1.115 người

+ Trình độ đại học: 181 người; Cao đẳng, trung cấp: 18 người; Công nhân kỹ thuật: 906 người; Lao động phổ thông: 345 người

Chính sách đối với người lao động:

Người lao động được hưởng đầy đủ chế độ BHXH, BHYT, bảo hộ lao động và các quyền lợi khác theo hợp đồng lao động.

5. Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Chủ tịch, Ban Giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

- Các thành viên của Hội đồng Quản trị bao gồm:

Ông Đỗ Đình Hùng	Chủ tịch
Ông Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên
Ông Nguyễn Ngọc Điệp	Ủy viên
Ông Hoàng Hoa Cương	Ủy viên
Ông Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên

- Các thành viên của Ban giám đốc bao gồm:

Ông Hoàng Hoa Cương	Giám đốc
Ông Nguyễn Minh Tuấn	Phó giám đốc
Ông Trịnh Văn Lịch	Phó giám đốc
Ông Nguyễn Xuân Quỳnh	Phó giám đốc

- Các thành viên Ban kiểm soát gồm:

Ông Trần Hồng Vân	Trưởng ban
Ông Nguyễn Văn Cương	Ủy viên
Ông Hoàng Duy Hải	Ủy viên

- Kế toán trưởng:

Bà Mai Phương Anh

Thông tin cổ đông và Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Thành viên và cơ cấu của HĐQT

+ Hội đồng quản trị Công ty gồm 01 chủ tịch và 04 thành viên.

+ Số ủy viên độc lập không điều hành 02 người.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Đỗ Đình Hùng	Chủ tịch	
2	Nguyễn Ngọc Điệp	Ủy viên	Thành viên độc lập không điều hành
3	Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên	Thành viên độc lập không điều hành
4	Hoàng Hoa Cương	Ủy viên	
5	Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên	

- Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát có 03 thành viên gồm 01 trưởng ban và 02 uỷ viên, trong đó có 01 thành viên có nghiệp vụ kế toán.

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú
1	Trần Hồng Vân	Trưởng ban	Thành viên độc lập không điều hành
2	Nguyễn Văn Cương	Uỷ viên	
3	Hoàng Duy Hải	Uỷ viên	

- Hoạt động của Hội đồng quản trị:

+ Năm 2011 Hội đồng quản trị công ty đã giám sát, chỉ đạo Ban giám đốc trong công tác điều hành công việc kinh doanh hàng ngày;

+ Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển và kinh doanh của doanh nghiệp;

+ Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty;

+ Duyệt Báo cáo tài chính đã được kiểm toán hàng năm và các báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh khác.

- Hoạt động của thành viên HĐQT độc lập không điều hành:

+ Tham dự đầy đủ các phiên họp HĐQT, cùng xem xét nghiên cứu và đưa ra ý kiến đóng góp cho nghị quyết của HĐQT;

+ Thường xuyên cùng Ban kiểm soát Công ty kiểm tra hoạt động tài chính và các hoạt động khác của Công ty;

+ Có ý kiến kịp thời với Ban giám đốc và HĐQT khi nhận thấy có những quyết sách chưa hợp lý.

- Hoạt động của các tiểu ban trong HĐQT: HĐQT công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc mà phân công cho các uỷ viên HĐQT phụ trách từng lĩnh vực, ngoài 02 uỷ viên độc lập không điều hành, các thành viên khác của HĐQT đều tham gia kiêm nhiệm công tác điều hành của Công ty, tham gia trực tiếp vào các Hội đồng của Công ty như Hội đồng lương, Hội đồng thi đua khen thưởng, ...

- Hoạt động của Ban kiểm soát theo nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ của công ty: Giám sát và kiểm tra công tác quản lý và điều hành hoạt động SXKD của Công ty, thẩm định Báo cáo tài chính của Công ty, tham gia xây dựng hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty, ...

- Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị của Công ty:

+ Hội đồng quản trị trong hoạt động với mục đích quản lý và điều hành đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, do vậy để hoạt động của HĐQT ngày càng có hiệu quả các thành viên trong HĐQT sẽ cố gắng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình được giao;

+ Công ty sẽ phối hợp và hỗ trợ tối đa để các thành viên trong HĐQT và Ban kiểm soát hoàn thành tốt công việc theo quy định của pháp luật và theo điều lệ của công ty;

+ Cử thành viên của HĐQT, BKS, Ban giám đốc và một số vị trí chủ chốt khác trong Công ty tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ quản trị doanh nghiệp;

+ Tiếp tục kiện toàn hệ thống quy chế quản lý nội bộ và triển khai thực hiện nhất quán tại các phòng, ban, công trình trực thuộc.

+ Công ty có sự chuẩn bị kỹ lưỡng về năng lực quản lý, điều hành, chiến lược kinh doanh để có thể chủ động nắm bắt thời cơ và vận hành phù hợp với tình hình mới.

- *Thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho thành viên HĐQT, BKS:* Do Đại hội đồng cổ đông quyết định, được thanh toán các khoản chi phí đi lại, khách sạn và các chi phí phát sinh một cách hợp lý khi tham gia các cuộc họp, hoạt động liên quan đến hoạt động kinh doanh của Công ty.

- *Số lượng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát/Kiểm soát viên, Ban giám đốc đã có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:*

STT	Tên	Chức vụ	Chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty
1	Ông Đỗ Đình Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Đã có
2	Ông Nguyễn Ngọc Diệp	Ủy viên HĐQT,	Đã có
3	Ông Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên HĐQT	Đã có
4	Ông Hoàng Hoa Cương	Ủy viên HĐQT, Giám đốc	Đã có
5	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc	Đã có
6	Ông Trần Hồng Vân	Trưởng ban kiểm soát	Đã có
7	Ông Nguyễn Văn Cương	Ủy viên Ban kiểm soát	
8	Ông Hoàng Duy Hải	Ủy viên Ban kiểm soát	Đã có
9	Bà Mai Phương Anh	Kế toán trưởng	Đã có

Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên HĐQT (Căn cứ theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán VC6 ngày 12/3/2012 của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam)

STT	Tên	Chức vụ	Tỷ lệ sở hữu cp (%)
1	Ông Đỗ Đình Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Đại diện Tổng công ty Vinaconex : 10% Cá nhân: 3,304%
2	Ông Nguyễn Ngọc Diệp	Ủy viên Hội đồng quản trị	Đại diện Tổng Cty Vinaconex: 27,187% Cá nhân: 0,063%
3	Ông Nguyễn Đức Lưu	Ủy viên HĐQT	Đại diện Tổng Cty Vinaconex : 10,687% Cá nhân: 0,247%
4	Ông Hoàng Hoa Cương	Ủy viên HĐQT, Giám đốc	Cá nhân: 1,968%
5	Ông Nguyễn Minh Tuấn	Ủy viên HĐQT, Phó giám đốc	Cá nhân: 1,430%

2. Các dữ liệu thống kê về cổ đông:

Cổ đông góp vốn trong nước

- Cơ cấu cổ đông góp vốn trong nước (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam ngày 12/3/2012):

Gồm: 1221 cá nhân bằng 3.785,084 cổ phần chiếm 47,31%
38 tổ chức bằng 4.214.916 cổ phần chiếm 52,69%

- Cổ đông lớn (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán đến ngày 12/3/2012):

- Tổng công ty cổ phần xuất nhập khẩu xây dựng Việt Nam – Vinaconex : 4.080.000 cổ phần chiếm 51%

Cổ đông góp vốn nước ngoài

- Cơ cấu cổ đông góp vốn nước ngoài (Căn cứ theo báo cáo phân bổ quyền của Trung tâm lưu ký chứng khoán đến ngày 12/3/2012):

Gồm 06 cá nhân bằng 13.049 cổ phần chiếm 0,16%

- Cổ đông lớn khác: Không có

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
Đỗ Đình Hùng
(Đã ký)

Nơi nhận:

- UBCK NN, TT GDCKHN
- Lưu TCKT, TCHC